

Số: 43/BC-STC

Kiên Giang, ngày 14 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình kết quả công tác phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp quý III/2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác quý IV/2022

I. TÌNH HÌNH AN NINH QUỐC GIA, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI, THAM NHŨNG

1. Tình hình an ninh quốc gia

Thực hiện các chương trình chỉ đạo của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính thường xuyên phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan Công an nhằm triển khai về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; giữ vững trật tự an toàn xã hội trong tổ chức và hoạt động của Sở Tài chính.

2. Tình hình trật tự an toàn xã hội

Sở Tài chính đã triển khai thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội gắn với công tác xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh nơi công sở. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, tinh thần cảnh giác tội phạm, ý thức bảo mật, phòng gian, bảo vệ cơ quan, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ, phòng, chống cháy, nổ, trong công chức và người lao động của cơ quan.

3. Khái quát về tình hình tham nhũng

Đảng ủy Sở và Ban Giám đốc chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc Sở triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng chống, tham nhũng đến từng công chức, người lao động trong cơ quan. Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của cơ quan trong công tác quản lý tài chính, ngân sách.

4. Các vấn đề nổi cộm, bức xúc khác liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, tham nhũng: Không phát sinh.

II. SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai các văn bản của cấp trên; ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền để lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp

1.1. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp

Ban Giám đốc Sở Tài chính thường xuyên chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc Sở tuyên truyền phổ biến các văn bản của cấp trên đối với công tác phòng

chống, tham nhũng và vận động công chức và người lao động trong cơ quan quán triệt thực hiện tốt công tác phòng chống, tham nhũng.

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, quán triệt các văn bản liên quan đến phòng, chống tham nhũng. Rà soát cập nhật các văn bản liên quan đến Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan, từ đó tổ chức tuyên truyền, phổ biến qua các hình thức như chuyển văn bản đến từng công chức và người lao động hoặc phổ biến trong các cuộc họp cơ quan từ đó quán triệt cho công chức và người lao động nhận thức rõ tầm quan trọng của việc phòng, chống tham nhũng trong công tác quản lý tài chính, ngân sách. Hình thức tuyên truyền cụ thể lồng ghép vào các cuộc họp chi bộ, cuộc họp tổ công đoàn, cuộc họp phòng và đồng thời gửi tài liệu trên trang thông tin điện tử của Sở đến từng công chức.

Các phòng chuyên môn rà soát, kiểm tra lại tất cả các quy trình xử lý công việc thuộc thẩm quyền giải quyết theo đúng chức năng. Hoàn thiện, bổ sung theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý công việc.

1.2. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp

Tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch số 07/KH-STC ngày 07/02/2022 thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và Kế hoạch số 55/KH-STC ngày 07/6/2022 bổ sung chương trình công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực của Sở Tài chính. Trên cơ sở các văn bản về Phòng, chống tham nhũng đã ban hành, Ban Giám đốc chỉ đạo các phòng chuyên môn triển khai đến công chức và người lao động trong các cuộc họp.

2. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc của cấp ủy đảng đối với công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp

Đảng ủy Sở Tài chính rất quan tâm đến công việc kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chủ trương nghị quyết của đảng, tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ.

3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vấn đề nổi cộm, phức tạp, bức xúc về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; các vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vấn đề nổi cộm, phức tạp, bức xúc về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội luôn được Ban giám đốc và Đảng ủy chỉ đạo quán triệt đến từng công chức. Tuy nhiên, Sở Tài chính không có xảy ra các vấn đề nổi cộm, phức tạp, bức xúc về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP

1. Kết quả công tác nội chính

1.1. Kết quả công tác quân sự, quốc phòng của địa phương

Đội tự quản an ninh và trật tự hoạt động có hiệu quả đã góp phần thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh và trật tự, bảo vệ tài sản cơ quan và thực hiện tốt công tác xây dựng các mô hình, điển hình trong phong trào thi đua toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; Lực lượng bảo vệ chuyên trách của Sở Tài chính gồm 02 người đã được tham gia các lớp huấn luyện nghiệp vụ, được phân công luân phiên trực bảo vệ 24/24 giờ, hàng năm đều hoàn thành nhiệm vụ được giao. Ngoài lực lượng bảo vệ, Sở Tài chính có lực lượng chiến sĩ dân quân tự vệ cơ quan Tài chính gồm với 01 trung đội trưởng, 03 Tiểu đội gồm 20 chiến sĩ và 05 cán bộ Ban chỉ huy đã được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh phê duyệt (theo Quyết định số 274/QĐ-BCH ngày 16/8/2022 của Sở Tài chính). Đồng thời có lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ quan gồm 12 người (theo Quyết định số 100/QĐ-STC ngày 12/4/2021 của Sở Tài chính) thường xuyên phối hợp với Ban Chỉ đạo thực hiện phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc và lực lượng bảo vệ kịp thời thực hiện công tác giữ gìn an ninh trật tự, gìn giữ tài sản và phòng cháy chữa cháy. Bên cạnh đó, Sở Tài chính cũng đã đầu tư lắp đặt hệ thống camera an ninh trong cơ quan để phục vụ tốt hơn cho công tác bảo vệ và quản lý tài sản nên trong năm không để xảy ra mất trộm tài sản, không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn lao động tại cơ quan.

1.2. Công tác bảo đảm an ninh quốc gia

1.2.1. Việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh quốc gia: Sở Tài chính thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh quốc gia theo đúng quy định.

1.2.2. Kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án xâm phạm an ninh quốc gia: Không phát sinh.

1.3. Công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội

1.3.1. Việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về bảo đảm trật tự an toàn xã hội: Thực hiện tốt các quy định của Đảng, Nhà nước về bảo đảm trật tự an toàn xã hội theo đúng quy định.

1.3.2. Kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Triển khai thực hiện 02 đoàn thanh tra trong quý III (Thanh tra việc quản lý thu, chi tài chính và quản lý tài sản công đối với Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Giồng Riềng; Thanh tra tình hình quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường gắn với việc thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đối với UBND thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang); 03 đoàn thanh tra đã có kết luận (Thanh tra tài chính và quản lý tài sản công đối với trường Cao đẳng sư phạm Kiên Giang; Thanh tra tài chính và quản lý tài sản công đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và đào tạo Kiên Giang; Thanh tra việc quản lý thu, chi tài chính và quản lý tài sản công đối với Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Giồng Riềng) và đang dự thảo kết luận 01 đoàn thanh tra (Thanh tra tình hình quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường gắn với việc thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đối với UBND thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang).

Kết quả thanh tra 03 cuộc phát hiện sai phạm với tổng số tiền 2,8 tỷ đồng. Trong đó: kiến nghị thu hồi nộp ngân sách với tổng số tiền 1,639 tỷ đồng và xử lý

khác 1,161 tỷ đồng. Đã thực hiện nộp ngân sách với tổng số tiền 975 triệu đồng, còn lại 664 triệu đồng đang đơn đốc thu hồi. Về tổ chức, kiến nghị cấp thẩm quyền quản lý công chức, viên chức kiểm điểm có hình thức kỷ luật đối với 04 cá nhân (cảnh cáo 02, khiển trách 01 và 01 đang thực hiện quy trình kiểm điểm), kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 01 tập thể, 11 cá nhân.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong quý III/2022 Sở Tài chính không phát hiện trường hợp nào về xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng

Đảng ủy và Ban giám đốc Sở luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ, phòng cùng các tổ chức đoàn thể trong cơ quan tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt trong nội bộ và người lao động thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng bằng hình thức trong cuộc họp Đảng ủy, họp Chi bộ, Công đoàn của Sở.

2.2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

2.2.1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan

Sở Tài chính tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch hoạt động cơ quan theo các Văn bản đã ban hành như: Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng kinh phí được trích của Thanh tra Tài chính; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan Sở Tài chính.

Tiếp tục thực hiện công khai số điện thoại đường dây nóng của cơ quan (Thông báo số 30/TB-STC ngày 26/9/2019 của Sở Tài chính về đường dây nóng và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp) để tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

2.2.2. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong cơ quan

Công tác thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư đã phê duyệt quyết toán được 12 công trình, hạng mục công với giá trị đề nghị quyết toán 790,384 tỷ đồng, giá trị quyết toán được duyệt 780,738 tỷ đồng, qua thẩm tra loại bỏ khỏi giá trị quyết toán các khoản chi sai tiêu chuẩn, định mức, chế độ là 9,646 tỷ đồng.

Công tác thẩm định bổ sung kinh phí cho các đơn vị: Trong Quý III các đơn vị trình xin bổ sung kinh phí số liệu 453,123 tỷ đồng, sau khi rà soát về chế độ, định mức thẩm định lại kinh phí 444,222 tỷ đồng, số không chấp nhận bổ sung 8,9 tỷ đồng.

Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính: Quý II chuyển qua 08 hồ sơ; Quý III tiếp nhận 277 hồ sơ; Giải quyết 268 hồ sơ; Trả đúng hạn 268 hồ sơ đạt 100%. Hồ sơ đang giải quyết 17 hồ sơ.

Sở Tài chính đã tham mưu Hội đồng thẩm định 32 hồ sơ phương án giá đất. Thông báo nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa 05 hồ sơ. Thẩm định đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên kết 02 hồ sơ. Thẩm định và trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu với 29 hồ sơ, với tổng giá trị 53,4 tỷ đồng. Tổ chức thực hiện phương án xử lý bán thanh lý xe ô tô dư dôi trên địa bàn tỉnh theo phương án được phê duyệt. Trong quý III đã thẩm định giá và bán đấu giá thành công 07 chiếc xe ô tô các loại với tổng số tiền là 1,201 tỷ đồng (chênh lệch tăng so với giá khởi điểm là 136 triệu đồng, tương ứng tăng 11,3%). Tiếp tục tổ chức mua sắm tập trung xe ô tô năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn theo Quyết định của UBND tỉnh, với tổng dự toán là 37,221 tỷ đồng. Công tác định giá: tài sản tịch thu 03 cuộc với giá trị 1,8 tỷ đồng, định giá tài sản công 03 hồ sơ, định giá tài sản trong tổ tụng hình sự 09 hồ sơ. Thực hiện kiểm tra và tổng hợp số liệu thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

2.2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan

Thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của ngành, cơ quan.

Thực hiện Kế hoạch số 60-KH/ĐU ngày 17-5-2019 Đảng ủy sở Tài chính về việc sinh hoạt chuyên đề “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện văn hóa công sở tại cơ quan Sở Tài chính”.

Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuẩn mực đạo đức của đảng viên công chức: từng đảng viên, công chức và người lao động đã nêu cao vai trò vai trò thái độ, phục vụ nhân dân theo đúng quy định về quy tắc ứng xử của công chức. Tất cả công chức và người lao động thực hiện ứng xử theo khẩu hiệu “biết cười, biết xin lỗi và biết cảm ơn”.

2.2.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tiếp tục thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định tại Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng và quy định của Bộ Tài chính. Công tác chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức là nhiệm vụ hàng năm. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 57/KH-STC ngày 21/5/2021 của Sở Tài chính về chuyển đổi vị trí công tác giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch số 19/KH-STC ngày 08/3/2022 của Sở Tài chính chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức Sở Tài chính năm 2022.

2.2.5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Sở Tài chính luôn xác định nhiệm vụ cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, nên hàng năm đều ban hành kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính và đôn đốc kiểm tra thực hiện.

Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị sử dụng các phần mềm kế toán, thực hiện công tác thống kê tài chính theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, vận hành tốt hệ thống phần mềm quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS) trong tác nghiệp hệ thống Tài chính từ tỉnh đến huyện. Tiếp tục thực hiện tốt trang thông tin điện tử nội bộ xử lý văn bản trên hệ thống thư điện tử trong quan hệ công tác.

Sở Tài chính thực hiện tốt việc chuyển lương và các khoản thu nhập qua thẻ ATM đến từng công chức của Sở.

2.2.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thực hiện Luật phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; xác định đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập, tổ chức thực hiện và gửi bản kê khai về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định. Thực hiện quán triệt, hướng dẫn đến toàn thể công chức cơ quan các nội dung về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Luật và Nghị định để tổ chức thực hiện đạt yêu cầu đề ra.

Sở Tài chính luôn thực hiện nghiêm túc các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định. Sở Tài chính đã rà soát đối tượng thuộc dạng kê khai tài sản phải kê khai tài sản, công khai theo quy định và báo cáo về Ban Nội chính Tỉnh ủy và Thanh tra tỉnh theo quy định.

2.3. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

2.3.1. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của Đảng, Nhà nước

Người đứng đầu cơ quan thấy được trách nhiệm của mình thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi, vi phạm tham nhũng, lãng phí. Quan tâm chỉ đạo củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả của cơ quan trong thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Công tác triển khai quán triệt thực hiện được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Người đứng đầu cơ quan phải cảm kết thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ, khách quan, dân chủ trong việc công khai minh bạch nhất các chủ trương, chính sách, định hướng về phát triển kinh tế xã hội, tài chính, ngân sách, đầu tư, công tác quốc phòng an ninh và tổ chức cán bộ.

2.3.2. Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Cho đến thời điểm báo cáo chưa phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan.

2.4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

2.4.1. Phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Không có.

2.4.2. Phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng: Không có.

2.4.3. Phát hiện, xử lý tham nhũng qua phản ánh, tố cáo: Không có.

3. Kết quả công tác cải cách tư pháp

3.1. Tham gia góp ý xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các quy định pháp luật hình sự, dân sự và tố tụng tư pháp

Thực hiện tham gia đóng góp ý xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các quy định pháp luật hình sự, dân sự và tố tụng tư pháp theo quy định

3.2. Tổ chức và hoạt động của các tổ chức giám định tư pháp

Sở Tài chính có tổng số 15 giám định viên; trong đó có 12 giám định viên có thẻ, còn lại 03 giám định viên chưa được cấp thẻ. Về trình độ chuyên môn của đội ngũ giám định viên là đại học trở lên, chủ yếu là đại học chuyên ngành kế toán tài chính.

4. Kết quả hoạt động của bộ phận tham mưu, giúp việc cho cấp ủy về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng

Thực hiện tốt công tác tham mưu triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và của Tỉnh ủy về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng đến toàn thể công chức trong cơ quan; Thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan; Thực hiện tốt công tác tham mưu thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng đúng thời gian và theo quy định.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác nội chính, công tác phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp luôn được cấp ủy Đảng và lãnh đạo Sở Tài chính xem là nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành. Do đó, công tác phòng ngừa, phòng, chống tham nhũng được quán triệt đến từng đảng viên, công chức nên trong nội bộ cơ quan thời gian qua không xảy ra tham nhũng, công chức làm việc nghiêm túc tuân thủ pháp luật, kỷ cương của Đảng và Nhà nước. Đồng thời, với chức năng thanh tra, kiểm tra của ngành, công tác này được thực hiện thường xuyên đối với các đơn vị có hoạt động từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp để chấn chỉnh phòng ngừa các tiêu cực, tham nhũng có thể xảy ra. Việc chi sai chế độ tài chính, vi phạm Luật Ngân sách nhà nước giảm, góp phần tích cực trong công tác phòng ngừa tham nhũng, lãng phí.

Quan tâm rà soát, hoàn thiện các quy định công khai minh bạch trong quản lý ngân sách, tài sản nhà nước; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn với giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức trong đội ngũ công chức trong cơ quan.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG QUÝ IV/2022

1. Về sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng đối với công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp

Tiếp tục thực hiện Luật phòng chống tham nhũng năm 2018. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 02/6/2022 của UBND tỉnh về thực hiện công tác năm 2022 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kế hoạch số 07/KH-STC ngày 07/02/2022 thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 tại Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang và kế hoạch số 55/KH-STC ngày 07/6/2022 của Sở Tài chính bổ sung chương trình công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Công tác bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục quán triệt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; Đấu tranh phòng, chống tội phạm; tăng cường tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan đến toàn thể công chức, đảng viên. Thường xuyên thực hiện công tác phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan Công an nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; giữ vững trật tự an toàn xã hội trong tổ chức và hoạt động của Sở Tài chính.

3. Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; phát hiện, xử lý tham nhũng

Tiếp tục việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, các kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí nhất là kết luận số 21-KL/TW ngày 25-05-2012 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26-12-2016 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07-12-2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW-TTg ngày 10-01-2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống lãng phí, tiêu cực; Chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng PCTN; Kế hoạch số 28-KH/TU, ngày 14-07-2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác PCTN, lãng phí; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 05/8/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ năm 2020 - 2025 về công tác PCTN lãng phí; Công văn số 2419/UBND-KGVX ngày 22/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường phòng, chống tham nhũng trong đấu thầu, mua sắm thuốc sinh phẩm, vật tư, thiết bị y tế.

Tiếp tục công khai, minh bạch cơ chế chính sách, pháp luật, các văn bản hướng dẫn thực hiện, tập trung các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng như: đầu tư xây dựng, an sinh xã hội, việc sử dụng ngân sách; hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng.

Tiến hành rà soát lại những vụ việc có dư luận xã hội hoặc đơn thư tố cáo tham nhũng, lãng phí nhưng được xử lý sau thanh tra nếu có dấu hiệu sai phạm thì

kiến nghị cấp có thẩm quyền làm rõ quyết định xử lý sau thanh tra nhất là việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, việc khắc phục hậu quả, thu hồi tài sản cho Ngân sách nhà nước.

Tập trung đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng. Tiếp tục rà soát các quy chế, quy định, thủ tục trên lĩnh vực tài chính ngân sách để điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp khắc phục chồng chéo, sơ hở. Tăng cường phân cấp về tài chính đi đôi với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị về phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản công.

Thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng nhất là công khai, minh bạch hoạt động của Sở; minh bạch tài sản thu nhập của công chức; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn.

Tiếp tục thực hiện Luật phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; xác định đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập, tổ chức thực hiện và gửi bản kê khai về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

Thường xuyên cập nhật phổ biến các văn bản mới về phòng, chống tham nhũng trên trang Web của Sở Tài chính để công chức, người lao động, tổ chức và đoàn thể có điều kiện tìm hiểu về Luật Phòng, chống tham nhũng. Đồng thời các phòng rà soát, kiểm tra lại tất cả các quy trình xử lý công việc thuộc thẩm quyền giải quyết theo đúng chức năng; hoàn thiện, bổ sung theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý công việc.

4. Các nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách tư pháp

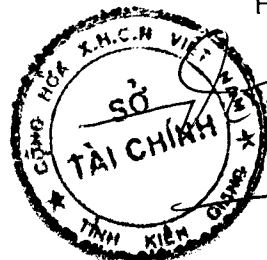
Tiếp tục quán triệt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách tư pháp.

Trên đây là báo cáo tình hình kết quả công tác phòng chống tham nhũng quý III/2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác phòng chống tham nhũng quý IV/2022 của Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính;
- Ban Giám Đốc Sở;
- Lưu: Văn thư, Thanh tra.

GIÁM ĐỐC **PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đoàn Văn Đức